TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**160**/2022/QĐST- DS	*Ba Đình, ngày 04 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
-Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
-Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 86/2022/TLST- DS ngày 29 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng Tmcp XNKVN (A**)** Trụ sở chính: Tòa nhà V, số E, phường B, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Tấn L – Chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị S - Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng cá nhân A Chi nhánh Long Biên (Theo giấy ủy quyền số 152A/2021/EIBLB/UQ-GĐ ngày 01/10/2021).

Địa chỉ liên hệ: A Chi nhánh Long Biên, Số 5 F, phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Ông Nguyễn Hoài N,** sinh năm 1960; **Bà Trần Thị Kim V**, sinh năm 1964. Địa chỉ HKTT và cư trú tại: ngách Y phố M, phường P, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. (Bà V ủy quyền cho Ông N)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Nam Z, sinh năm 1990; Nguyễn Nam P, sinh năm 1996. Địa chỉ HKTT và cư trú tại: ngách Y phố M, phường P, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. (Anh Z, chị P ủy quyền cho ông Nguyễn Hoài N)

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Hoài N, Bà Trần Thị Kim V nợ ngân hàng A số tiền là 2,215,270,634 đồng; trong đó nợ gốc là 1,870,209,503 đồng, nợ lãi trong hạn là 300,942,928 đồng, nợ lãi quá hạn là 28,706,741 đồng, lãi phạt chậm trả là 15,411,462 đồng (tính đến ngày 24/6/2022) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 1701-LAV-190089238 ngày 27/08/2019; và 04 khế ước nhận nợ là Khế ước1701-LDS-190001215; Khế ước1701-LDS-190001309; Khế ước1701-LDS-190001501; Khế ước nhận nợ số 1701-LDS-190001630.

Ông N và Bà V trả nợ Ngân hàng A theo lộ trình sau:

- Chậm nhất vào ngày 27/8/2022, trả nợ gốc số tiền 10.000.000 đồng
- Chậm nhất vào ngày 27/9/2022, trả nợ gốc số tiền 10.000.000 đồng
- Chậm nhất vào ngày 27/10/2022, có trách nhiệm trả hết số nợ gốc và lãi còn lại là 2,195,270,634 đồng trong đó nợ gốc 1,850,209,503 đồng, nợ lãi trong hạn là 300,942,928 đồng, nợ lãi quá hạn là 28,706,741 đồng, lãi phạt chậm trả là 15,411,462 đồng.

Ông N và Bà V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/6/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc, nợ lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

- Trong trường hợp Ông N và Bà V không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nợ vay tại thời điểm bản án hoặc Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng A được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất tại Thửa đất số: -/-; Tờ bản đồ số: -/-. Địa chỉ: Căn 3- Nhà A3(H3), TTQĐ Cống Vị, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Giấy tờ về tài sản: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 715968, số vào sổ cấp GCN: CH001303/1736.QĐUB.2012 do Ủy ban nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cấp ngày 02/07/2012 mang tên ông Nguyễn Hoài N và bà Trần Thị Kim V; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng: 002237/2019/HĐTC. Quyển số: 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/08/2019 tại Văn phòng công chứng Hùng Vương và đã có Chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm

ngày 26/08/2019 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh khu vực Ba Đình Hoàn Kiếm Đống Đa.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Ông N và Bà V đối với Ngân hàng A. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không thanh toán đủ số nợ cho Ngân hàng A, ông Nguyễn Hoài N và bà Trần Thị Kim V bắt buộc nhận nợ và có trách nhiệm tiếp tục thanh toán.

2.Án phí: Ông N, Bà V chịu 19.076.353 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Ngân hàng A chịu 19.076.353 án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 18.088.647 theo Biên lai số AA/2020/0068161 ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Hà Cẩm Hà